

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2024/DS-ST

Ngày 03-5-2024

V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Liên;

2. Ông Lê Đăng Huân;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Tuấn - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 01 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lý Thị Hải y, sinh năm 1975; trú tại: 08 Nguyễn Thái H, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt);

- Bị đơn: Bà Võ Thị O; trú tại: Thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Lý Thị Hải Y trình bày:

Từ năm 2016 đến năm 2018 bà O nhiều lần mua phân bón của bà Y. Đến ngày 03/4/2018, bà O trả cho Y số tiền 10.000.000 đồng và còn nợ lại 10.800.000 đồng thì các bên có lập “Giấy hẹn nợ”, theo nội dung giấy bà O còn nợ bà Y số tiền 10.800.000 đồng, các bên thỏa thuận đến ngày 30/11/2018 âm lịch (tức 05/01/2019 dương lịch) phải trả, lãi suất 1%/tháng kể từ ngày viết giấy hẹn nợ ngày 03/4/2018.

Từ khi lập “Giấy hẹn nợ” cho tới ngày khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Krông Năng bà O chưa trả được cho bà Y số tiền gốc là 10.800.000 đồng và tiền lãi suất. Sau khi bà Y khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Krông Năng thì đến ngày 14/3/2024 bà O có nhờ con là Nguyễn Văn T chuyển khoản trả cho bà Y số tiền 10.000.000 đồng tiền gốc, tiền lãi suất vẫn chưa trả.

Nay, bà Y khởi kiện đề nghị Tòa án buộc bà Võ Thị O phải trả cho bà Y số tiền gốc còn lại là 800.000 đồng và khoản tiền lãi suất từ ngày 03/4/2018 cho đến ngày 14/3/2024 (ngày bà O trả số tiền 10.000.000 đồng tiền gốc), cụ thể: 10.800.000 đồng x 1%/tháng x 05 năm 11 tháng 11 ngày = 7.707.600 đồng.

Ngoài các nội dung nêu trên bà Y không yêu cầu thêm nội dung nào khác.

- *Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định. Tuy nhiên, bị đơn bà Võ Thị O vắng mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được.*

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:*

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến ngày xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đưa vụ án ra xét xử đúng hạn luật định, thủ tục mở phiên tòa đảm bảo. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Qua phân tích, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai và ý kiến của các bên đương sự, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lý Thị Hải Y: Buộc bà Võ Thị O phải trả cho bà Lý Thị Hải Y số tiền 8.507.600 đồng, trong đó: Nợ gốc: 800.000 đồng; lãi suất 7.707.600 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Về án phí: Bị đơn bà Võ Thị O phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án; ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “Tranh chấp hợp đồng mua bán” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, bị đơn có nơi cư trú tại huyện N, tỉnh Đắk Lắk và nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Năng giải quyết. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về nội dung: Từ năm 2016 đến năm 2018, bà O nhiều lần mua phân bón của bà Y. Đến ngày 03/4/2018, bà O trả cho Y số tiền 10.000.000 đồng tiền mua phân bón năm 2017 và còn nợ lại 10.800.000 đồng thì các bên có lập “Giấy hẹn nợ”,

theo nội dung giấy hẹn nợ bà O còn nợ bà Y số tiền 10.800.000 đồng, các bên thỏa thuận đến ngày 30/11/2018 âm lịch (tức 05/01/2019 dương lịch) phải trả; lãi suất các bên thỏa thuận 1%/tháng kể từ ngày viết giấy hẹn nợ, phía cuối giấy có chữ ký, chữ viết “Võ Thị O”.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Võ Thị O nhưng bà O cố tình trốn tránh, không hợp tác, không có mặt để làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Mặt khác, ngày 14/3/2024, bà Võ Thị O có nhờ con là Nguyễn Văn T chuyển khoản trả cho bà Y số tiền 10.000.000 đồng tiền gốc. Do đó, có thể khẳng định bà O có nợ bà Y tiền phân bón như giấy hẹn nợ ngày 03/4/2018.

Giao dịch được xác lập giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, bà O đã vi phạm nghĩa vụ trả như đã cam kết. Vì vậy, bà Lý Thị Hải Y khởi kiện bà Võ Thị O phải trả cho bà Y số tiền gốc còn lại là 800.000 đồng và tiền lãi suất 7.707.600 đồng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Võ Thị O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, cụ thể: 8.507.600 đồng x 5% = 425.380 đồng.

Bà Lý Thị Hải Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002519 ngày 10/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 430; Điều 440; Điều 468 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lý Thị Hải Y.

1. Buộc bà Võ Thị O phải trả cho bà Lý Thị Hải Y số tiền 8.507.600 đồng, trong đó: Nợ gốc: 800.000 đồng; lãi suất 7.707.600 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bị đơn bà Võ Thị O phải chịu 425.380 đồng (Bốn trăm hai mươi lăm ngàn, ba trăm tám mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bà Lý Thị Hải Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002519 ngày 10/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại xã, phường, nơi họ cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng (02);
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
-;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Xuân Hải